

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 24/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1985.

TQ: Thôn T, xã S, huyện T, Thái Bình.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Bá H2**, sinh năm 1986.

TQ: Thôn T, xã S, huyện T, Thái Bình.

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Bá H2.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H1 trực tiếp nuôi dạy con Nguyễn Huyền T1, sinh ngày 16/4/2015. Anh H2 trực tiếp nuôi dạy con Nguyễn Việt H3, sinh ngày 20/6/2011. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Chị H1, anh H2 có quyền và nghĩa vụ thăm con, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị H1 và anh H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H1 chịu 150.000 đồng án phí ly hôn.

Đối trừ với số tiền 300.000 đồng chị H1 đã nộp tạm ứng theo biên lai số 0002113 ngày 05/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, số tiền còn lại 150.000 đồng hoàn trả cho chị H1.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát huyện T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T;
- UBND xã S, huyện T;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lưu Toàn Nghĩa**